

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường Năm học 2017 – 2018

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên phổ thông, mầm non và giáo viên thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường tiểu học, Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số 607/KH-SGDĐT ngày 07/9/2017 của Sở GD&ĐT Hà Giang về việc lập Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường năm học 2017 - 2018;

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường năm học 2017 - 2018 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

1.1. Giáo viên được cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học 2017 - 2018, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

1.2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả BDTX; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng GV của CBQL trong các nhà trường.

1.3 Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của CBQL nhà trường nhằm đạt được mục tiêu giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục nhà trường theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT và theo yêu cầu của Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường phổ thông.

2. Yêu cầu

Công tác bồi dưỡng thường xuyên được triển khai tới đội ngũ GV, CBQL nhà trường các cấp học, ngành học trong toàn huyện và được thực hiện trong suốt năm học. Nội dung bồi dưỡng được gắn liền với nhiệm vụ từng cá nhân, hình thức bồi dưỡng phù hợp với các đối tượng, đảm bảo phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý và giảng dạy trong các cơ sở giáo dục của huyện.

II. Nội dung và đối tượng thực hiện

1. Nội dung

1.1. Nội dung bắt buộc: Bao gồm nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học (nội dung 1) và bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương (nội dung 2). Những nội dung này đã được Phòng GD&ĐT tổ chức bồi dưỡng theo hình thức tập trung cho CBQL, giáo viên đại trà hoặc cốt cán. Các đơn vị tiếp tục tập huấn, triển khai đại trà cho GV trong toàn đơn vị. *(có danh mục bồi dưỡng kèm theo)*

1.2. Nội dung tự chọn: Do GV, CBQL tự chọn cho phù hợp với nhu cầu cá nhân và nhiệm vụ được giao trong năm học nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của GV và CBQL (nội dung 3).

Việc tự chọn các modul bồi dưỡng được bám sát theo danh mục ban hành kèm theo các thông tư của Bộ GD&ĐT về chương trình BDTX:

- Đối với đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên thực hiện theo các Thông tư số 30, 31, 32, 33/2011/TT-BGDĐT ngày 8/8/2011, thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17/8/2011.

- Đối với CBQL trường tiểu học thực hiện theo Thông tư 26/2015/BGDĐT ngày 30/1/2015, CBQL trường trung học thực hiện theo Thông tư 27/2015/BGDĐT ngày 30/10/2015.

Việc lựa chọn nội dung, chuyên đề bồi dưỡng cần chú ý lựa chọn những nội dung, chuyên đề gắn với định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa và phù hợp với đặc thù của từng môn học, cấp học trên tinh thần chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của các vụ bậc học, các nội dung triển khai của các chương trình dự án.

2. Đối tượng thực hiện

- Giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, giáo viên các trường phổ thông có nhiều cấp học và CBQL các nhà trường, (trừ những CBQL, giáo viên được miễn theo quy định).

- CBQL các trường mầm non không phải thực hiện nội dung tự chọn.

III. Thời lượng và thời gian thực hiện

1. Thời lượng

a. Nội dung bồi dưỡng 1: khoảng 30 tiết/năm học.

b. Nội dung bồi dưỡng 2: khoảng 30 tiết/năm học.

c. Nội dung bồi dưỡng 3: khoảng 60 tiết/năm học.

Tùy theo nhiệm vụ cụ thể của từng địa phương các nhà trường có thể điều chỉnh thời lượng ở các nội dung trên cho phù hợp nhưng phải đảm bảo tổng thời lượng 120 tiết/năm học.

2. Thời gian

Công tác bồi dưỡng thường xuyên của GV và CBQL các nhà trường được thực hiện trong suốt năm học (tính từ khi bồi dưỡng tập huấn hè đến khi kết thúc năm học).

IV. Hình thức, tài liệu, kinh phí thực hiện và đánh giá công nhận kết quả BDTX

1. Hình thức bồi dưỡng

Tự học và tự học có hướng dẫn. Các lớp bồi dưỡng tập trung (tập huấn) chủ yếu dành cho các nội dung bồi dưỡng bắt buộc, giải đáp các vấn đề mới hoặc khó, giải đáp thắc mắc, ...

2. Tài liệu bồi dưỡng

- Đối với giáo viên: Sử dụng tài liệu bồi dưỡng như những năm trước. Có thể đăng ký mua với các đơn vị phát hành sách hoặc tra cứu và tải các tài liệu tại địa chỉ sau: <http://taphuan.moet.gov.vn/vi/news/Cuc-Nha-giao-va-Can-bo-quan-ly-CSGD/Tai-lieu-Boi-duong-thuong-xuyen-theo-cac-cap-hoc-13/>

- Đối với cán bộ quản lý các nhà trường: Tự khai thác, sử dụng tài liệu cho phù hợp với nội dung bồi dưỡng. Phòng GD&ĐT sẽ liên hệ với các cơ sở giáo dục để cung cấp tài liệu (*nếu có*) cho CBQL các nhà trường.

3. Kinh phí BDTX

Được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm từ kinh phí hỗ trợ của các chương trình, dự án trong và ngoài nước, từ nguồn kinh phí hợp pháp khác hoặc do người học tự nguyện đóng góp.

4. Đánh giá công nhận kết quả BDTX

Đối với giáo viên: Việc đánh giá được thực hiện theo thông tư số 26/2012/TT- BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ GD&ĐT.

Đối với CBQL các nhà trường: Việc đánh giá được thực hiện theo thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên CBQL trường tiểu học; thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên CBQL trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Kết quả đánh giá BDTX là căn cứ để xếp loại GV theo Chuẩn nghề nghiệp xếp loại CBQL theo chuẩn hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng. Phòng GD&ĐT có văn bản hướng dẫn về công tác đánh giá, công nhận kết quả BDTX trước khi thực hiện.

V. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Phòng GD&ĐT

Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch và triển khai BDTX theo các văn bản chỉ đạo của Sở, các Thông tư hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; phê duyệt kế hoạch BDTX của các đơn vị, phê duyệt danh sách miễn BDTX do các nhà trường đề nghị.

Tổ chức kiểm tra và đánh giá công nhận kết quả BDTX giáo viên, CBQL các nhà trường theo phân cấp quản lý. Báo cáo kết quả BDTX giáo viên, CBQL giáo dục năm học 2017 - 2018 về Sở GD&ĐT trước ngày 25/5/2018.

2. Đối với các nhà trường

Hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng và triển khai kế hoạch BDTX năm học 2017-2018, phê duyệt kế hoạch BDTX của giáo viên.

Xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên và CBQL giáo dục năm học 2017-2018. Đề nghị Lãnh đạo phòng GD&ĐT phê duyệt Kế hoạch BDTX, phê duyệt danh sách GV miễn BDTX của nhà trường trước ngày **27/9/2017** (bản cứng: danh sách đề nghị miễn BDTX (01), kế hoạch chung của nhà trường (01), kế hoạch của cá nhân CBQL (01) đóng quyền nộp về bộ phận chuyên môn theo các bậc học; các trường TH&THCS xây dựng kế hoạch riêng theo từng cấp học). Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch được phê duyệt.

Thường xuyên kiểm tra hoạt động BDTX tại đơn vị. Báo cáo kết quả BDTX giáo viên, CBQL năm học 2017 - 2018 về Phòng GD&ĐT trước ngày 18/5/2018.

Lưu trữ hồ sơ BDTX hàng năm (Kế hoạch, tài liệu, hồ sơ đánh giá BDTX ... các văn bản chỉ đạo liên quan tới công tác BDTX của cấp trên và của nhà trường)

GV thuộc diện được miễn nhiệm vụ BDTX, gồm: báo cáo viên cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Quốc gia (theo Quyết định của cấp có thẩm quyền); Giáo viên môn Tiếng Anh đang được bồi dưỡng chuẩn hóa năng lực tiếng Anh và năng lực sư phạm; Giáo viên được phân công áp dụng phương pháp dạy học mới: “Bàn tay nặn bột”, giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

3. Công tác kiểm tra của Phòng GD&ĐT

- Công tác quản lý, triển khai kế hoạch BDTX giáo viên, CBQL; công tác đánh giá, xếp loại BDTX giáo viên, CBQL; công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ BDTX CBQL, giáo viên,.

- Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất trong năm học từ tháng ngày 01/10/2017 đến hết ngày 10/5/2018.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục năm học 2017 - 2018, yêu cầu Hiệu trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, hiệu trưởng nhà trường liên hệ trực tiếp về các bộ phận chuyên môn để kịp thời tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Các đơn vị trường học trực thuộc;
- Ban lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Lưu VT, CM.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Hải Quỳnh

DANH MỤC
CÁC NỘI DUNG BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN (BẮT BUỘC)
(Kèm theo Kế hoạch số: 30 /KH-PGDĐT ngày 19/9/2017 của Phòng GD&ĐT)
I. Nội dung 1

TT	Nội dung	Đối tượng bồi dưỡng	Thời lượng (tiết)	Ghi chú
I. Khối tiểu học				
1	Tập huấn về những chủ trương đổi mới, tự chủ trong trường phổ thông theo Nghị quyết 29/TW (02 đợt)	CBQL, GV	5	
2	Tập huấn xây dựng ra đề kiểm tra các môn học theo Thông tư 22	CBQL, GV	5	
3	Tập huấn công tác Phó cấp giáo dục tiểu học	CBQL, GV	5	
4	Tập huấn về điều chỉnh nội dung dạy học	CBQL, GV	5	
5	Tập huấn nâng cao năng lực quản lý sự thay đổi của hiệu trưởng để hỗ trợ trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học	CBQL, GV	5	
6	Tập huấn soạn thảo tài liệu giáo dục địa phương theo SGK lớp 1 mới	CBQL, GV	5	
II. Khối trung học cơ sở và trung học phổ thông				
1	<ul style="list-style-type: none"> - Một số vấn đề chung về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; - Quy trình, kỹ thuật xây dựng ma trận đề, biên soạn và chuẩn hóa câu hỏi trắc nghiệm khách quan; - Thực hành xây dựng ma trận đề, biên soạn và chuẩn hóa câu hỏi trắc nghiệm khách quan. - Hướng dẫn triển khai tổ chức biên soạn, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá trên mạng ở các đơn vị. 	CBQL, GV	15	
2	Những vấn đề chung về phương pháp và kỹ thuật tổ chức hoạt động học theo nhóm và tự học; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh;	CBQL, GV	5	
3	Thực hành áp dụng tiêu chí đánh giá bài học và tổ chức hoạt động học/trải nghiệm sáng tạo của học sinh đối với các nội dung dạy học cụ thể theo môn học;	CBQL, GV	5	
4	Thực hành xây dựng và thực hiện tiến trình dạy học và xây dựng câu hỏi kiểm tra, đánh giá theo các phương pháp và dạy học tích cực.	CBQL, GV	5	
IV. Khối giáo dục thường xuyên				
1	Tập huấn bồi dưỡng giáo viên khối 11GDTX	CBQL, GV	10	
2	Tập huấn truyền thông về bình đẳng giới cho các trường THCS và THPT	CBQL, GV	5	
3	Tập huấn ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học	CBQL, GV	10	
4	Tập huấn về công tác quản lý, xây dựng kế hoạch hoạt động cho THPT	CBQL, GV	5	

V. Khối Mầm non				
1	<ul style="list-style-type: none"> - Đạo đức của giáo viên mầm non trong giáo dục trẻ mầm non; - Đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non; - Giáo viên hỗ trợ trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp; - Phối hợp với cha mẹ trong giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật 	GV	10	
2	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 28/2016/TT-BGD&ĐT - Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn cho trẻ nhà trẻ; - Giáo dục nghệ thuật cho trẻ mẫu giáo qua hoạt động trải nghiệm ở trường mầm non 	GV	10	
3	Tập huấn Thông tư 13/2016/TTLT Bộ GD&ĐT, Bộ Y tế - Hướng dẫn chăm biểu đồ tăng trưởng phát triển của trẻ mầm non; Thực hành chăm biểu đồ tăng trưởng phát triển của trẻ mầm non	GV	10	
II. Nội dung 2				
TT	Nội dung	Đối tượng bồi dưỡng	Thời lượng (tiết)	Ghi chú
1	<ul style="list-style-type: none"> - Những vấn đề lý luận cơ bản và những điểm mới trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 và lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII); - Tình hình quốc tế và trong nước nổi bật trong 6 tháng đầu năm 2017; - Chuyên đề học tập và làm theo tám gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2017 về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, tự chuyển hoá trong nội bộ; - Chương trình số 147-CTr/TU ngày 24/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kết luận số 94-KL/YU, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XI về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân; - Những vấn đề kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương và các nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động của đảng bộ địa phương về phát triển kinh tế - xã hội; 	CBQL, GV các ngành học, cấp học	10	
2	Bồi dưỡng chuyên môn nhằm phát triển giáo dục của địa phương			
2.1	<i>Giáo dục tiểu học</i>			
	Tập huấn xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trong trường tiểu học (02 đợt)	CBQL, GV	10	
	Kỹ năng và phương pháp tổ chức đọc sách cho học sinh TH và THCS	CBQL, GV	5	
	Hội nghị chuyên đề về xây dựng phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập cho các trường tiểu học	CBQL, GV	5	

	Tập huấn hướng dẫn học sinh tiểu học đọc sách, truyện.	CBQL, GV	5	
	Các nội dung bồi dưỡng chuyên môn khác (có hướng dẫn sau)	CBQL, GV	5	
2.2	<i>Giáo dục trung học</i>			
	Tập huấn ứng dụng CNTT trong giảng dạy	CBQL, GV	10	
	Tập huấn GV giảng dạy môn QP-AN	GV QP-AN	10	
	Các nội dung bồi dưỡng chuyên môn khác (có hướng dẫn sau)	CBQL, GV	10	
2.3	<i>Giáo dục thường xuyên</i>			
	Tập huấn về tích hợp kỹ năng sống trong các môn học đối với GDTX	CBQL, GV	10	
	Tập huấn công tác phổ cập giáo dục 2017	CBQL, GV	10	
	Các nội dung bồi dưỡng chuyên môn khác (có hướng dẫn sau)	CBQL, GV	10	
2.4	<i>Giáo dục mầm non</i>			
	Bồi dưỡng tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng DTTS	GV	10	
	Các nội dung bồi dưỡng chuyên môn khác (có hướng dẫn sau)	GV	20	

